

Số: /QĐ-HĐSK

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng,
khả năng nhân rộng cấp cơ sở thuộc Sở Nông nghiệp
và Môi trường năm 2025**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-SNNMT ngày 17/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thành lập Hội đồng Sáng kiến Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1271/QĐ-HĐSK-SNNPTNT ngày 21/12/2016 của Hội đồng Sáng kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến;

Theo kết quả cuộc họp của Hội đồng Sáng kiến Sở tại biên bản họp ngày 26/12/2025 và đề nghị của Thường trực Hội đồng Sáng kiến Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 22 sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở cho 62 cá nhân thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2025 (*có Danh sách kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Sáng kiến Sở; Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc và các PGD Sở;
- Lưu: VT, P.TCCB_{ttquanh}.

**TM. HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
CHỦ TỊCH**

**GIÁM ĐỐC
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
Hồ Trọng Phương**

**DANH SÁCH CÁC SÁNG KIẾN CÓ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG,
KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CẤP CƠ SỞ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số ngày /12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Tên sáng kiến	Họ và tên tác giả/đồng tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác
1	Giải pháp trong quá trình tham mưu triển khai xây dựng Đề án sáp nhập, hợp nhất; trình ban hành Quy định định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường, Phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi.	Hồ Trọng Phương	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Phạm Đức Thọ	Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Nguyễn Thị Thanh Bình	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Giải pháp áp dụng công nghệ AI trong công tác tổng hợp số liệu, báo cáo tại Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.	Đặng Hiếu Nghĩa	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Lê Thị Ái Vân	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Trần Thị Quanh	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	Giải pháp công tác chuẩn hóa thủ tục hành chính nội bộ và ứng dụng mã QR phục vụ tra cứu trong công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Đoàn Tấn Cảnh	Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Lê Thị Thúy Vy	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Nguyễn Trung Hiếu	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường
4	Giải pháp phát triển vùng nguyên liệu rừng trồng gắn với nhà máy chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh định hướng đến năm 2045.	Huỳnh Văn Liêm	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Nguyễn Văn Nam	Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm
		Hồ Công Vũ	Phó trưởng phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm

5	Giải pháp ứng dụng AI (ứng dụng nhận diện động vật hoang dã iNaturalist và ChatGPT) trong hỗ trợ định danh các loài động vật hoang dã do tổ chức, cá nhân giao nộp.	Ngô Vĩnh Phong	Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi
		Lê Thị Thu Nguyệt	Phó Trưởng phòng Quản lý Bảo vệ rừng và BTTN- Chi cục Kiểm lâm
		Nguyễn Lữ Thế Anh	Kiểm lâm viên phòng Tổ chức, hành chính- Chi cục Kiểm lâm
6	Ứng dụng chuyển đổi số trong giám sát diễn biến rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025.	Phạm Duy Hưng	Phó Chi cục trưởng, Chi cục Kiểm lâm
		Phạm Ngọc Hải Hùng	Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính, Chi cục Kiểm lâm
		Phạm Tấn Kiêm	Công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và BTTN, Chi cục Kiểm lâm
7	Giải pháp phát triển bộ bảng tính dùng chung phục vụ công tác thống kê lâm nghiệp cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Nguyễn Tòng	Trưởng phòng, phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm
		Nguyễn Thị Kim Phi	Phó Trưởng phòng, phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm
		Tôn Long Nhật	Kiểm lâm viên, phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm
8	Giải pháp kiểm soát quản lý và nâng cao hiệu quả công tác thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước tại Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng số 01, Chi cục kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.	Huỳnh Dũng	Đội trưởng, Đội KLCĐ & PCCCR số 01, Chi cục Kiểm lâm
		Nguyễn Thị Hương Lan	Công chức, Đội KLCĐ & PCCCR số 01, Chi cục Kiểm lâm
		Nguyễn Duy Hưng	Công chức, Đội KLCĐ & PCCCR số 01, Chi cục Kiểm lâm
9	Giải pháp tự động hiện thị thuộc tính lô rừng để tăng tốc độ cập nhật dữ liệu trong phần mềm FRMS 4.0.	Trương Quang Học	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm khu vực III, Chi cục Kiểm lâm
		Nguyễn Thanh Tâm	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm khu vực III, Chi cục Kiểm lâm
		Trịnh Thiều	Công chức Hạt Kiểm lâm Khu vực III, Chi cục Kiểm lâm

10	Giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ rừng cộng đồng thông qua việc hướng dẫn chủ rừng là cộng đồng dân cư sử dụng ứng dụng phần mềm Tọa độ VN (Mô phỏng máy GPS cầm tay).	Phạm Quốc Thịnh	Phó Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm khu vực VII - Chi cục Kiểm lâm
		Nguyễn Minh Hải	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm khu vực VII - Chi cục Kiểm lâm
		Trương Công Nam	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm khu vực VII - Chi cục Kiểm lâm
11	Giải pháp tác nghiệp thành lập mô hình Tổ Kiểm lâm hướng dẫn thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trong lĩnh vực Kiểm lâm.	Huỳnh Tấn Tiến	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm khu vực XIV, Chi cục Kiểm lâm
		Trần Lâm	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm khu vực XIV, Chi cục Kiểm lâm
12	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý rừng phòng hộ Hạ Thạch Nham tỉnh Quảng Ngãi.	Đàm Minh Tâm	Phó Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Hạ Thạch Nham
		Phạm Duy Quỳnh	Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hạ Thạch Nham
		Lê Thị Quý Thảo	Quản lý bảo vệ rừng viên, phòng Kế hoạch kỹ thuật Ban Quản lý rừng phòng hộ Hạ Thạch Nham
13	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công cụ số trong công tác hành chính tại Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông.	Mai Quốc Trung	Viên chức Phòng Tổng hợp hành chính, Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông
		Trần Ngọc Trường Thịnh	Giám đốc, Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông
		Nguyễn Văn Hiệp	Kỹ sư lâm sinh, phụ trách Phòng Tổng hợp hành chính, Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông

14	Ứng dụng công cụ SMART trong giám sát quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh.	Lê Hữu Tuấn	Quản lý bảo vệ rừng viên, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh
		Lê Viết Tuấn	Phó giám đốc, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh
		Nguyễn Hữu Biên	Quản lý bảo vệ rừng viên, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh
15	Ứng dụng thuật toán lập trình trong MapInfo để tự động hóa cập nhật số lô bản đồ trong quản lý lâm nghiệp.	Huỳnh Quốc Nhân	Nhân viên phòng nghiệp vụ, Quỹ Bảo vệ môi trường, Phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai.
16	Giải pháp hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và đồng bào dân tộc thiểu số tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Nguyễn Thanh Hiên	Phó Chi cục trưởng, Chi cục Phát triển nông thôn
		Lê Quốc Duẩn	Chuyên viên Phòng Nông thôn mới và Giảm nghèo, Chi cục Phát triển nông thôn
		Nguyễn Thị Tuyết	Chuyên viên Phòng Kinh tế nông thôn, Chi cục Phát triển nông thôn
17	Giải pháp tăng tỷ lệ nộp sơ trực tuyến tại Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng bằng cách xây dựng video hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến không phụ thuộc địa giới hành chính đối với các thủ tục hành chính (TTHC) phát sinh hồ sơ thường xuyên gửi cho tổ chức công dân thực hiện qua ứng dụng Zalo.	Nguyễn Hoài Tâm	Chi cục trưởng Chi cục trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng
		Võ Diệu Hiền	Phó trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Chi cục trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng
		Bùi Thị Thanh Phương	Chuyên viên phòng Hành chính Tổng hợp, Chi cục trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng

18	Giải pháp kỹ thuật, quản lý trong công tác quản lý đội tàu nhằm giảm số lượng tàu cá nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.	Tạ Ngọc Thi	Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thủy sản - Biển đảo
		Nguyễn Thanh Bình	Phó trưởng Phòng Nghiệp vụ, Chi cục Thủy sản - Biển đảo.
19	Giải pháp quản lý đẩy mạnh hiệu quả các giải pháp quản lý phát triển nuôi trồng thủy sản nước ngọt trên sông, trong lòng hồ chứa thủy lợi, thủy điện tỉnh Quảng Ngãi (cũ).	Lê Thị Ngọc Hà	Trưởng phòng Nghiệp vụ, Chi cục Thủy sản - Biển đảo.
		Nguyễn Ngô Thu Thủy	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ, Chi cục Thủy sản - Biển đảo.
21	Giải pháp kỹ thuật ứng dụng công nghệ để tổng hợp thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Nguyễn Phú Trường	Trưởng phòng Quản lý đề điều và PCTT, Chi cục Thủy Lợi
		Đặng Thị Thảo	Chuyên viên Phòng Quản lý đề điều và PCTT, Chi cục Thủy lợi
		Nguyễn Thị Phụng	Chuyên viên Trung tâm Phòng tránh và GNTT, Chi cục Thủy lợi
21	Một số giải pháp thực hiện công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Thủy lợi, Đề điều và phòng chống thiên tai, Quản lý công sản, Xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn.	Nguyễn Thế Công	Trưởng phòng Hành chính, Chi cục Thủy lợi
		Nguyễn Thị Duyên	Chuyên viên phòng Hành chính, Chi cục Thủy lợi
		Lê Thị Mót	Văn thư phòng Hành chính, Chi cục Thủy lợi
22	Hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ phát triển nhanh các giống lúa (QNg6, QNg13, QNg128) đã được chọn tạo theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Trưởng Trạm TNSX giống lúa Đức Hiệp, Trung tâm giống tỉnh Quảng Ngãi
		Võ Văn Thêm	Trưởng phòng hành chính kỹ thuật, Trung tâm giống tỉnh Quảng Ngãi
		Mai Thị Bích Liên	Cán bộ kỹ thuật, Trung tâm giống tỉnh Quảng Ngãi
		Thới Ngọc Tín	Cán bộ kỹ thuật, Trung tâm giống tỉnh Quảng Ngãi